

SUY NGHĨ VỀ PHƯƠNG PHÁP THỐNG KÊ CHĂN NUÔI TRONG ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT HIỆN NAY Ở THÁI BÌNH

Nguyễn Xuân Tuấn
Phó cục trưởng Cục TK Thái Bình

Thái Bình là một tỉnh thuần nông, sản xuất nông nghiệp phát triển cả trong lĩnh vực trồng trọt lẫn chăn nuôi. Quan sát tình hình chăn nuôi ở Thái Bình các năm 2003, 2004 có những đặc điểm đáng chú ý sau đây:

- Chăn nuôi trâu bò ở các hộ gia đình với số lượng từ 20 đến 50 con ở mỗi xã và ở một số xã có nhiều bãi cỏ ven đê, số lượng tới 1000 con.

- Chăn nuôi lợn xuất hiện nhiều dạng có quy mô khác nhau: hộ nuôi dưới 10 con, chiếm 97,5 % số hộ, 73% số đầu lợn, bình quân 1,3 con/hộ; hộ nuôi từ 10 con trở lên có 12000 hộ, chiếm 2,5% tổng số hộ, 27% số đầu lợn, bình quân 19 con/hộ; một số hộ phát triển theo dạng trang trại. Năm 2003 có 130 trang trại chăn nuôi lợn, chiếm 1,7% số đầu lợn, bình quân mỗi trang trại nuôi 110 con. Đặc biệt, do có nguồn tiêu thụ lợn sữa, lợn choai nên số lợn nái tăng nhanh trong nhiều năm nay. Trước đây số lợn nái chỉ chiếm 10% tổng đàn để bảo đảm cung cấp đủ con giống cho tái sản xuất, thì nay đã chiếm 24%, mỗi năm có thể sản xuất thêm 12-15 ngàn tấn lợn sữa làm nguyên liệu cho các cơ sở chế biến thực phẩm xuất khẩu trong tỉnh và ngoài tỉnh.

- Chăn nuôi gia cầm vừa theo dạng “tự cung tự cấp”, vừa phát triển theo dạng trang trại. Toàn tỉnh hiện có 23 trang trại nuôi gia cầm, chiếm 1,3% số gia cầm, bình quân mỗi trang trại nuôi 4700 con; có 10400 hộ nuôi từ 100 con trở lên, chiếm 2,1% tổng số hộ, 23% số gia cầm, bình quân 187 con/hộ; Số

hộ nuôi dưới 100 con chiếm 97,9% số hộ, 75,7% số gia cầm, bình quân 14 con/hộ. Ngoài ra, còn có hàng trăm hộ nuôi vịt theo 2 thời vụ thu hoạch lúa, trung bình mỗi hộ nuôi 250 con.

- Các loại chăn nuôi khác phát triển theo dạng “tự phát”, số lượng hộ nuôi và quy mô nuôi không theo quy luật nào cả.

Để có số liệu phản ánh tình hình chăn nuôi đáp ứng cho các cấp các ngành, Cục Thống kê Thái Bình tổ chức điều tra toàn bộ các xã, thị trấn trong tỉnh, nhằm đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 04 của Tỉnh ủy Thái Bình và làm căn cứ để đề nghị Tổng cục Thống kê cải tiến phương pháp điều tra chăn nuôi nhằm nâng cao chất lượng số liệu chăn nuôi.

Phương pháp thống kê chăn nuôi hiện dùng là điều tra chọn mẫu (phương án số 88/1996 của Tổng cục Thống kê), mỗi huyện điều tra ở 5 xã, mỗi xã 50 hộ chỉ phù hợp với đặc điểm chăn nuôi gia đình trước đây, khi mà hầu hết các hộ nông thôn chăn nuôi chủ yếu mang tính nhỏ lẻ, “tự cung tự cấp”, mức chênh lệch về quy mô chăn nuôi hộ gia đình không lớn, do đó sai số chọn mẫu có thể nằm trong giới hạn cho phép. Với đặc điểm chăn nuôi như hiện nay, phương án 88 không đáp ứng được yêu cầu xác định sát đúng số lượng gia súc, gia cầm của một địa phương, càng không thể xác định chính xác các chỉ tiêu chất lượng như cơ cấu đàn gia súc, gia cầm, ví dụ như tỉ lệ số lợn nái so với tổng số lợn, (tiếp theo trang 34)

một chỉ tiêu vô cùng quan trọng trong điều tra chăn nuôi. Có một cách vận dụng phương án 88 để nâng cao chất lượng kết quả điều tra chăn nuôi là mỗi loại sản phẩm, mỗi loại hình chăn nuôi chọn một mẫu (5 xã) để điều tra, nhưng khối lượng công việc quá lớn, vượt khỏi khả năng tổ chức thực hiện của ngành.

Qua thực tiễn áp dụng phương án điều tra chăn nuôi số 88 năm 1996 ở Thái Bình trong gần 10 năm qua, chúng tôi đề xuất cải tiến phương pháp điều tra chăn nuôi ở Thái Bình như sau:

- Đối với gia súc lớn, gia súc quý hiếm, đặc sản (trâu bò, hươu, ngựa, cá sấu, đà điểu,...) phải điều tra toàn diện. Phương pháp thu thập số liệu là phỏng vấn gián tiếp thông qua trưởng thôn hoặc thú y thôn.

- Đối với lợn:

+ Lợn nái: điều tra toàn diện các thôn bằng phương pháp gián tiếp thông qua thôn trưởng hoặc thú y thôn.

+ Lợn thịt: phân chia thành 2 loại hộ để tổ chức điều tra. Đối với hộ nuôi 10 con trở lên, điều tra toàn diện các thôn bằng phương pháp gián tiếp thông qua trưởng thôn hoặc thú y thôn. Đối với hộ nuôi dưới 10 con, điều tra chọn mẫu theo phương án số 88 của

Tổng cục Thống kê, kết quả được suy rộng cho riêng loại hộ này.

- Đối với gia cầm: phân chia thành 2 loại hộ để điều tra. Đối với hộ nuôi 100 con trở lên, điều tra toàn diện các thôn bằng phương pháp gián tiếp thông qua trưởng thôn hoặc thú y thôn. Đối với hộ nuôi dưới 100 con thì điều tra chọn mẫu theo phương án số 88 của Tổng cục Thống kê, kết quả được suy rộng cho riêng loại hộ này.

- Đối với chăn nuôi khác: điều tra toàn diện các thôn bằng phương pháp gián tiếp thông qua trưởng thôn.

Đặc điểm địa lý và chăn nuôi của tỉnh, đó là quy mô của thôn có lớn về số hộ nhưng không lớn về địa lý, cán bộ thôn nắm được tương đối chắc tình hình chăn nuôi trong thôn, có thể tư vấn tốt cho công tác điều tra chăn nuôi. Cho phép Thái Bình vận dụng được phương pháp điều tra nêu trên, làm theo phương pháp này chúng ta còn có thêm nhiều tư liệu quan trọng về chăn nuôi ở mỗi xã, mỗi huyện, không chỉ minh chứng cho số liệu thống kê chăn nuôi mà còn giúp cho công tác quản lý điều hành thiết thực, hiệu quả ■